

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2017/HSST

Ngày: 06-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Hiến Cương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1- Ông **Nguyễn Hoàng Chia**.

Nghề nghiệp và nơi công tác: Bí thư Đoàn
TNCS Hồ Chí Minh huyện Tháp Mười.

2- Ông **Lê Văn Vững**.

Nghề nghiệp và nơi công tác: Cán bộ hưu trí.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*

Bà **Phạm Thị Thi** - Cán bộ Tòa án huyện Tháp Mười.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:*

Ông **Trần Văn Nguyễn** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2017/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Chí C**, sinh năm 1993; HKTT và chỗ ở ấp 2B, xã HT, huyện X, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 09/12; con ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1957 (còn sống) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958 (còn sống); vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự không; bắt tạm giam ngày 10/5/2017 đến ngày 02/6/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* **Phan Thị M** - sinh ngày: 27/3/2001.

Địa chỉ: Ấp 6, xã TX, huyện X, Đồng Tháp.

* *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

1. **Phan Văn B** - sinh năm: 1973.

2. **Bùi Thị H** - sinh năm: 1972.

Cùng địa chỉ: Ấp 6, xã TX, huyện X, Đồng Tháp.

(Là cha, mẹ của người bị hại Phan Thị M).

** Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại Phan Thị M:*

Bà **Huỳnh Lệ Linh** - Luật sư, Văn phòng Luật sư Chí Công thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp.

(Tất cả có mặt tại phiên toà).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Chí C bị Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Chí C quen biết với người bị hại Phan Thị M, sinh ngày 21/12/2000, nên đầu tháng 09/2016 C rủ M đi chơi, M đồng ý. C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66M1-092.29 chở M đi đến chợ HT, huyện X chơi. Sau đó, C điều khiển xe chở M đến nhà trọ Hồng Hạnh 1 thuê phòng trọ số 03 (địa chỉ ấp 2A, xã HT, huyện X) do anh Huỳnh Văn Ba làm chủ để ngủ. Đến khoảng 23 giờ, C đòi quan hệ tình dục, nhưng M không đồng ý, nên C và M ngủ đến sáng thì ra về.

Ngày 14/12/2016, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66M1-092.29 chở M đi chơi lễ hội Gò Tháp. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, C điều khiển xe chở M đến nhà trọ Hồng Hạnh 1 thuê phòng trọ số 03 để ngủ. Tại đây, C quan hệ tình dục với M một lần, M tự nguyện để C quan hệ không bị ép buộc hoặc đe dọa. Đến sáng ngày 15/12/2016, C điều khiển xe chở M về nhà, thì bị gia đình M phát hiện và đến trình báo Cơ quan Công an để điều tra làm rõ.

Tại thời điểm C quan hệ tình dục với M (ngày 14/12/2016), M vừa tròn 15 năm 11 tháng 23 ngày tuổi.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 107/TD-TTPY, ngày 17/12/2016 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp kết luận Phan Thị M: Âm hộ không tổn thương, màng trinh dẫn rộng, có 02 vết rách cũ ở vị trí 03 giờ, 09 giờ.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 05/17/ĐT ngày 31/3/2017 của Viện Pháp Y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Phan Thị M có độ tuổi từ 15 năm 9 tháng đến 16 năm 3 tháng (tại thời điểm giám định 21/3/2017).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phan Thị M và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã thỏa thuận với bị cáo Nguyễn Chí C bồi thường số tiền 53.000.000 đồng, hai bên đã giao nhận tiền xong. Người bị hại M và người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội “*Giao cấu với trẻ em*” theo khoản 1 Điều 115 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, lời khai của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại Đơn xin đăng ký khai sinh quá hạn ngày 08/9/2003 và tại Giấy khai sinh số 91, quyển số II/2003 được Ủy ban nhân dân xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười cấp ngày 29/9/2003 thể hiện người bị hại Mỹ sinh ngày 27/3/2001.

Tại Giấy xác nhận ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân xã Trường Xuân, xác nhận hiện tại hồ sơ lưu về đăng ký khai sinh của Phan Thị M không có lưu Giấy chứng sinh.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 05/17/ĐT ngày 31/3/2017 của Viện Pháp Y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Phan Thị M có độ tuổi từ 15 năm 9 tháng đến 16 năm 3 tháng (tại thời điểm giám định 21/3/2017).

Như vậy, tại phiên tòa, qua lời khai của người bị hại và bị cáo xác định bị cáo quan hệ tình dục với người bị hại 01 lần vào ngày 14/12/2016, tại thời điểm này người bị hại được 15 tuổi 11 tháng 23 ngày (chưa đủ 16 tuổi) nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Xét lời khai của bị cáo, người bị hại phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với Bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 107/TD-TTPY, ngày 17/12/2016 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Đồng Tháp, Bản Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 05/17/ĐT ngày 31/3/2017 của Viện Pháp Y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, lời khai của người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội “*Giao cấu với trẻ em*” theo khoản 1 Điều 115 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

“1. Người nào đã thành niên mà giao cấu với trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm”.

Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 115; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí C từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Vị Luật sư bảo vệ quyền lợi cho người bị hại Phan Thị M có ý kiến:

Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Giao cấu với trẻ em*” là hoàn toàn thống nhất. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người bị hại thừa nhận đã nhận đủ tiền bồi thường là 53.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, xét thấy phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và vị Luật sư, sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Xét, bị cáo C là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng để nhận thức được việc quan hệ tình dục với người chưa đủ 16 tuổi, là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng ngược lại, bị cáo đã lợi dụng sự thiếu hiểu biết của người bị hại M, bị cáo đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với người bị hại M 01 lần, nên phạm tội. Do đó, cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của người bị hại, mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về mặt tâm lý của người bị hại, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam.

Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết và khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết “*Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp cho người bị hại (anh B, chị H) có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa xin cho bị cáo được hưởng án treo hoặc mức án nhẹ nhất; bà ngoại của bị cáo bà Nguyễn Thị R được Nhà nước tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh Hùng, cậu của bị cáo (ông Lê Văn BE, ông Lê Văn NH) là Liệt sĩ*”, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Đồng thời, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Phan Thị M và người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã thỏa thuận với bị cáo C bồi thường số tiền 53.000.000 đồng (năm mươi ba triệu đồng), hai bên đã giao nhận tiền xong. Tại phiên tòa, người bị hại Phan Thị M và người đại diện hợp pháp cho người bị hại (anh Phan Văn B, chị Bùi Thị H) không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí C đã phạm tội “*Giao cấu với trẻ em*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 115; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí C 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 06/9/2017).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện X giám sát, giáo dục và quản lý trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2- Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại và người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh, Huyện;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Thị).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Hiến Cường